

CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI RỪNG HẠNH PHÚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI RỪNG HẠNH PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAPPY FOREST SOCIAL ENTERPRISE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HAPPY FOREST SOCIAL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110881784

3. Ngày thành lập: 05/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18 ngõ 541/16/31 đường Bát Khối, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0823167658

Fax:

Email: truongsinh.nguonluc@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
2.	In ấn (trừ các loại Nhà nước cấm)	1811
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Sao chép bản ghi các loại (trừ các loại Nhà nước cấm)	1820
5.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
6.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
7.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
8.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
9.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
10.	Xây dựng nhà để ở	4101
11.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng nhà tiền chế, nhà kết cấu thép	4102
12.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hoá như: xây dựng nền móng bao gồm cả ép cọc, chống ẩm chống thấm nước, lắp dựng kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, xây gạch và đặt đá, rửa bằng hơi nước, phun cát và các và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà, thuê cần trục có người điều khiển	4390
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
21.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
22.	Bán buôn thực phẩm	4632
23.	Bán buôn đồ uống	4633
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn đồ thờ cúng và phong thủy	4669
30.	Bán buôn tổng hợp	4690
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ bia, rượu, nước ngọt, nước khoáng, nước tinh khiết	4723
34.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
35.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ súng, đạn, tem, tiền kim khí)	4752
37.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
38.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
39.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

40.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
42.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ đấu giá)	4789
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
44.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá)	4799
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng;	4932
47.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng taxi;	4931
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
51.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
52.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
53.	Lập trình máy vi tính	6201
54.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
55.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
56.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
57.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
58.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820

59.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
60.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp luật, thuế, kiểm toán)	7020
61.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật, về phòng cháy và chữa cháy; - Thiết kế kỹ thuật tổng thể - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Hoạt động đo đạc và bản đồ;	7110
62.	Quảng cáo (trừ hoạt động báo chí)	7310
63.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
64.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
65.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
66.	Cho thuê xe có động cơ - Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm); - Cho thuê xe tải, bán romooc và xe giải trí.	7710
67.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
68.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
69.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động; - Kinh doanh hoạt động dịch vụ việc làm	7830
70.	Đại lý du lịch	7911
71.	Điều hành tua du lịch	7912
72.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
73.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội nghị, sự kiện, triển lãm	8230
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
75.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
76.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Dạy ngoại ngữ, liên kết đào tạo ngoại ngữ; - Dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy biên, phiên dịch; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống, dạy kỹ năng sống, kỹ năng phát triển trí lực; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559

